

KẾ HOẠCH

Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Sở Công Thương năm 2023

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SCT ngày /01/2023
của Sở Công Thương)*

Thực hiện Quyết định số 3620/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Sở Công Thương ban hành Kế hoạch công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2023 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả quy định của Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật *(được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ)*.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Đảm bảo thường xuyên trong việc triển khai công tác rà soát văn bản QPPL trong phạm vi Sở Công Thương.

- Qua công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL nhằm kịp thời phát hiện những quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực, không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kiến nghị đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Yêu cầu:

- Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL phải bảo đảm tính khách quan, toàn diện, chính xác.

- Việc rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý kết quả rà soát; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở liên quan trong việc thực hiện.

- Việc hệ thống hóa văn bản phải được tiến hành định kỳ, đồng bộ; kịp thời công bố kết quả rà soát văn bản còn hiệu lực và các danh mục văn bản.

- Nội dung, trình tự, thủ tục rà soát, hệ thống hóa văn bản phải thực hiện theo đúng quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác có liên quan.

II. NỘI DUNG

A. Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2023

1. Phạm vi rà soát, hệ thống hóa:

Toàn bộ các văn bản QPPL do Sở Công Thương tham mưu trình UBND tỉnh ban hành hoặc trình HĐND tỉnh thông qua đang còn hiệu lực thuộc đối tượng rà soát phải được rà soát ngay khi có căn cứ để rà soát theo quy định.

2. Nội dung:

a) Căn cứ và nội dung rà soát:

a.1. Căn cứ rà soát theo văn bản:

- Văn bản là căn cứ để rà soát là văn bản được ban hành sau, có quy định liên quan đến văn bản được rà soát, gồm:

+ Văn bản QPPL có hiệu lực pháp lý cao hơn văn bản được rà soát; văn bản QPPL của chính cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản được rà soát;

+ Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên sau thời điểm ban hành văn bản được rà soát.

- Nội dung rà soát theo căn cứ là văn bản:

+ Hiệu lực của văn bản.

+ Căn cứ ban hành của văn bản.

+ Thẩm quyền ban hành văn bản.

+ Nội dung của văn bản.

a.2. Rà soát theo căn cứ là tình hình phát triển kinh tế xã hội:

- Tình hình phát triển kinh tế - xã hội là căn cứ để rà soát: được xác định căn cứ vào chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; kết quả điều

tra, khảo sát và thông tin thực tiễn liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản được rà soát.

- Nội dung rà soát theo căn cứ là tình hình phát triển kinh tế xã hội:
- + Đối tượng điều chỉnh của văn bản.
- + Hình thức văn bản.
- + Nội dung của văn bản.
- + Quan hệ xã hội mới cần được điều chỉnh bằng văn bản QPPL.

b) Kiến nghị hình thức xử lý đối với văn bản được rà soát:

Sau khi thực hiện rà soát, tùy từng trường hợp cụ thể để kiến nghị xử lý theo các hình thức quy định tại Điều 143 Nghị định 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Các hình thức kiến nghị xử lý văn bản sau rà soát bao gồm:

- Bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần văn bản;
- Thay thế văn bản;
- Sửa đổi, bổ sung văn bản;
- Ban hành văn bản mới;
- Đình chỉ việc thi hành một phần hoặc toàn bộ nội dung văn bản;
- Ngưng hiệu lực một phần hoặc toàn bộ văn bản.

c) Hệ thống hóa văn bản:

Trình tự hệ thống hóa văn bản gồm các bước cụ thể sau:

- Tập hợp các văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa theo định kỳ;
- Tập hợp kết quả rà soát văn bản thuộc đối tượng hệ thống hóa đã được thực hiện trước đó;
- Kiểm tra lại kết quả rà soát văn bản và rà soát bổ sung;
- Lập các danh mục văn bản.

d) Phân công thực hiện:

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở thực hiện rà soát, hệ thống hóa đối với những văn bản QPPL do phòng tham mưu soạn thảo.
- Đơn vị phối hợp: Thanh tra Sở (Pháp chế).

B. Hệ thống hóa văn bản QPPL thống nhất cả nước kỳ 2019-2023

Sau khi UBND tỉnh ban hành kế hoạch Hệ thống hóa văn bản QPPL thống nhất cả nước kỳ 2019-2023 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Sở Công Thương xây dựng kế hoạch của Sở và triển khai thực hiện.

- Đơn vị thực hiện: Thanh tra Sở (Pháp chế).
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL thực hiện theo quy định.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở.
- Nội dung báo cáo: Theo các nội dung quy định tại Khoản 3 Điều 170 Nghị định 34/2016/NĐ-CP (*Số liệu báo cáo tính từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm báo cáo*).
- Thời gian báo cáo: Trước ngày 05/12/2023.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Chánh Văn phòng Sở, Phó Chánh Thanh tra Sở, Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở tổ chức triển khai thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch này.

Phó Chánh Thanh tra Sở (Pháp chế) có trách nhiệm giúp lãnh đạo Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo theo yêu cầu Kế hoạch.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có vướng mắc, phát sinh đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Thanh tra Sở (Pháp chế) để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở xem xét, chỉ đạo xử lý./.